|  |  |
| --- | --- |
| **TR. THCS LƯƠNG VĂN CHÁNH****Họ và tên: …………………………………..****Lớp: 9A…** | **KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II NĂM HỌC 2023 - 2024****MÔN: LỊCH SỬ, LỚP: 9****Thời gian làm bài: 45 phút** *(không kể thời gian phát đề)* |

**I.TRẮC NGHIỆM: (4,0 điểm) *\*Chọn câu trả lời đúng****.*

**Câu 1.** Ý nghĩa mang tính bước ngoặt của việc thành lập Đảng cộng sản Việt Nam?

A. Là quá trình đấu tranh của dân tộc .

B. Chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối, giai cấp lãnh đạo.

C. Cách mạng Việt Nam là một bộ phận của cách mang thế giới.

D. Phong trào công nhân bước đầu chuyển thành phong trào tự giác.

**Câu 2.** Tháng 8/1945 điều kiện khách quan bên ngoài tạo thời cơ cho nhân dân ta vùng lên giành độc lập, đó là

A. sự thất bại của phe phát xít ở chiến trường châu Âu.

B. sự thắng lợi của Hồng quân Liên Xô ở mặt trận Xô- Đức.

C. sự nổi dậy giành thắng lợi của nhân dân các nước Đông Âu.

D. sự tan rã của phát xít Đức và sự đầu hàng vô điều kiện của phát xít Nhật.

**Câu 3**. Cuộc tập dượt đầu tiên của Đảng và quần chúng chuẩn bị cho Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là

1. phong trào cách mạng 1930-1931.
2. phong trào dân tộc dân chủ 1936-1939.
3. cuộc vận động giải phóng dân tộc 1939-1945.
4. cao trào kháng Nhật cứu nước 1945.

**Câu 4.** Lý do quan trọng nhất để Đảng ta đối phó với quân Tưởng và Pháp sau Cách mạng tháng Tám 1945 là

A. quân Tưởng có nhiều âm mưu chống phá cách mạng.

B. thực dân Pháp được sự giúp đỡ, hậu thuẫn của quân Anh.

C. quân Tưởng dùng bọn tay sai Việt Quốc, Việt Cách để phá ta.

D. chính quyền của ta còn non trẻ không thể một lúc chống hai kẻ thù mạnh.

**Câu 5.** Bài học kinh nghiệm **quan trọng nhất** rút ra từ thành công của cách mạng Tháng Tám năm 1945 là

A. vai trò lãnh đạo của Đảng.

B. tinh thần đoàn kết toàn dân.

C. nghệ thuật biết chớp thời cơ.

D. xây dựng liên minh công- nông vững chắc.

**Câu 6**. Nội dung cơ bản của đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp của ta là

A. thần tốc, táo bạo, táo bạo hơn nữa.

B. toàn dân, toàn diện, tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế.

C. táo bạo, chớp thời cơ nhanh chóng, tự lực cánh sinh.

D. toàn dân, toàn diện, trường kỳ, tự cánh sinh và tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế.

**Câu 7.**Mục tiêu cơ bản của kế hoạch Nava là gì?

A. Mở rộng bình định vùng chiếm đóng.

B. Giành lại thế chủ động trên chiến trường.

C. Tiêu diệt lực lượng kháng chiến của Việt Minh.

D**.** Xoay chuyển cục diện chiến tranh, kết thúc chiến tranh trong danh dự.

**Câu 8.** Thắng lợi quân sự đầu tiên của quân dân ta trong kháng chiến chống Pháp là

A. chiến dịch Việt Bắc 1947. B. chiến dịch Biên Giới 1950.

C. chiến cuộc Đông Xuân 1953-1954. D. chiến dịch Điện Biên Phủ 1954.

**Câu 9.** Trong thời kỳ 1945-1954, thắng lợi nào của quân dân Việt Nam đã làm phá sản âm mưu “đánh nhanh thắng nhanh” của thực dân Pháp?

A. Chiến dịch Việt Bắc- Thu Đông năm 1947.

B. Cuộc chiến đấu của các đô thị năm 1946.

C. Chiến dịch Biên giới- Thu Đông năm 950.

D. Chiến dịch Thượng Lào xuân- hè năm 1953.

**Câu 10.**Cầu Hiền Lương, sông Bến Hải là biểu tượng gợi cho em nhớ đến hiện tượng lịch sử gì ở Việt Nam?

1. Đất nước được hoàn toàn giải phóng.
2. Cuộc Tổng tuyển cử thống nhất đất nước.
3. Sự chia cắt đất nước sau hiệp định Giơ-ne-vơ.
4. Cuộc tập kết chuyển quân giữa Việt Nam và Mĩ.

**Câu 11.**Văn bản pháp lý quốc tế đầu tiên ghi nhận quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Đông Dương là

1. hiệp định Sơ bộ .
2. tạm ước Việt- Pháp.
3. hiệp định Pari về Việt Nam.
4. hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương.

**Câu 12.**Ngày 10 – 10 – 1954 diễn ra sự kiện quan trọng gì ở Việt Nam?

1. Pháp rút quân khỏi miền Nam.
2. Miền Bắc hoàn toàn giải phóng.
3. Trung ương Đảng, Chính phủ ra mắt nhân dân Thủ đô.
4. Pháp rút khỏi Hà Nội, bộ đội ta vào tiếp quản thủ đô.

**Câu 13.**Theo quy định của Hiệp định Giơ-ne-vơ (1954), ranh giới phân chia khu vực tập kết của quân đội nhân dân Việt Nam và quân viễn chinh Pháp ở Việt Nam là

A. vĩ tuyến 14 . B**.** vĩ tuyến 15. C. vĩ tuyến 16. D. vĩ tuyến 17.

**Câu 14**. Sự kiện nào đã chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp ở Đông Dương?

A. Chiến thắng Việt Bắc 1947.

B. Chiến thắng Biên giới 1950.

C. Hiệp định Giơ-ne-vơ 1954 về Đông Dương.

D. Cuộc tiến công chiến lược Đông- Xuân 1953-1954.

**Câu 15.**Hiệp định Giơnevơ (1954) đã công nhận các quyền dân tộc cơ bản của 3 nước Việt Nam, Lào, Campuchia bao gồm

A. độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ.

B. độc lập, chủ quyền, tự do và toàn vẹn lãnh thổ.

C. độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.

D**.** độc lập, tự do, bác ái, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.

**Câu 16.**Ý nghĩa quan trọng nhất của phong trào Đồng Khởi là gì?

A. Chứng tỏ bộ đội ta đã lớn mạnh.

B. Chính quyền tay sai của Mĩ ở miền Nam sụp đổ.

C. Làm lung lay tận gốc chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm.

D. Đánh dấu bước phát triển nhảy vọt của cách mạng miền Nam.

**II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)**

**Câu 17 *(2,0 điểm).*** Trình bày ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống Pháp

 (1945 – 1954).

**Câu 18 *(2,0 điểm)****.* Nêu nội dung của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng

(9- 1960).

**Câu 19 *(2,0 điểm)****.* Em hãy so sánh sự giống và khác nhau giữa chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” và chiến lược “Chiến tranh cục bộ”?

…………………………Hết……………………......

-

**ĐÁP ÁN KIỂM TRA CUỐI KÌ 2- LỊCH SỬ 9 (NH:2023-2024)**

**I. TRẮC NGHIỆM (4,0 điểm)**
 *(Mỗi câu trả lời đúng 0,25điểm***)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 |
| **Đáp án** | **B** | **D** | **A** | **D** | **A** | **D** | **D** | **A** | **A** | **C** | **D** | **D** | **D** | **C** | **C** | **D** |

**II. TỰ LUẬN (6.0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **Đáp án** | **Điểm** |
| **Câu 17****(2,0 điểm)** | \* Đối với trong nước: |  |
| - Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp đã chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược, đồng thời chấm dứt ách thống trị của thực dân Pháp trong gần một thế kỉ trên đất nước ta | *0,5* |
| - Miền Bắc nước ta hoàn toàn được giải phóng, chuyển sang giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa, tạo cơ sở để nhân dân ta giải phóng miền Nam, thống nhất tổ quốc. | *0,5* |
| \* Đối với thế giới: |  |
| - Thắng lợi của cuộc kháng chiến đã giáng đòn nặng nề vào tham vọng xâm lược, âm mưa nô dịch của chủ nghĩa đế quốc sau Chiến tranh thế giới thứ hai. | *0,5* |
| - Góp phần làm tan rã hệ thống thuộc địa của chúng, cổ vũ mạnh mẽ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới, nhất là ở các nước châu Á, châu Phi và Mĩ La-tinh. | *0,5* |
| **Câu 18****(2,0 điểm)** | - 9-1960, ĐH họp tại Hà Nội.- Đại hội xác đinh nhiệm vụ chung của cả nước và nhiệm vụ cụ thể của từng miền:+Miền Bắc:Tiến hành cách mạng XHCN…..+Miền Nam: Đẩy mạnh cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân, thống nhất đất nước…. | *0,5**0,5**0,5**0,5* |
| **Câu 19****(2,0 điểm)** | \* Giống nhau: |  |
| + Đều là loại hình chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới nằm trong chiến lược toàn cầu phản cách mạng của Mĩ những năm sau chiến tranh thế giới thứ hai. | *0,25* |
| + Đều chung mục tiêu là chống phá cách mạng miền Nam, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự kiểu mới của Mĩ. | *0,25* |
| + Đều có sự tham gia của tiền của, vũ khí và đô la Mĩ. | *0,25* |
| + Đều thất bại | *0,25* |
| \* Khác nhau: |  |
| + Chiến lược chiến tranh đặc biệt” lực lượng chủ yếu là quân đội Sài Gòn dưới sự chỉ huy của cố vấn Mĩ. | *0,25* |
| + Chiến lược “Chiến tranh cục bộ” lực lượng tham chiến là quân đội Mĩ, quân đồng minh và quân đội Sài Gòn. | *0,25* |
| + Chiến lược “Chiến tranh cục bộ” qui mô rộng ra cả miền Bắc. | *0,25* |
| + Mức độ của “Chiến tranh cục bộ” ác liệt hơn. | *0,25* |

**MA TRẬN KIỂM TRA CUỐI KÌ II (2023-2024)**

**MÔN: LỊCH SỬ 9**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **M.độ****Chủ đề** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **Thấp** | **Cao** |
| **1. VN (30-45).** | Đảng thành lập,sự chuẩn bị cho CM và biện pháp đối phó của ta. |  |  |  |  |  |
| ***Số câu:* 5*****Số điểm:1,25******Tỉ lệ: 12,* 5%** | 51,2512.5% |  |  |  |  |  |
| **2. Việt Nam 1945-1954** | - Âm mưu Pháp-Mĩ , quá trình đánh bại âm mưu của chúng. | Ý nghĩa của k/c chống Pháp(1945-1954)đv nước ta |  | Tính quốc tế từ thành công của cuộc k/c . |  |  |
| Số ***câu:*** 11***Số điểm:4,5******Tỉ lệ:45%*** | SC:10SĐ:2,5TL: 25% | SC:1/2SĐ:1.0TL: 10 % |  | SC:1/2SĐ:1.0TL: 10 % |  |  |
| **4. Việt Nam cuối 1954-1975** | Đấu tranh chống Mĩ- Diệm |  |  | Nêu nội dung ĐH III | điểm giống của 2 chiến lược | điểm khác của 2 chiến lược |
| ***Số câu:*** **3*****Số điểm:4,25******Tỉ lệ:42,5%*** | *Số câu:* 1*Số điểm:0,25**Tỉ lệ:2,5****%*** |  |  | SC: 1SĐ:2TL:20% | ½110% | ½110% |
| *Tổng SC:* 19 *Tổng SĐ:10* *Tỉ lệ:100%* |  *SC:* 16,5 *SĐ:5* *Tỉ lệ:50%* | *SC:* 1,5*SĐ:30**Tỉ lệ:30%* | *SC:* 1 *SĐ:2* *Tỉ lệ:20%* |